

THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ: THỰC TRẠNG VÀ KIẾN NGHỊ

PHẠM VĂN SÁU

Học viên lớp Cao học 2402LHOA, ngành Luật Hiến pháp và Luật hành chính,
Học viện Hành chính và Quản trị công

*Graduate student, Cohort 2402LHOA, Constitutional and Administrative Law Program,
Academy of Public Administration and Governance*

Ngày nhận bài: 22/5/2026

Ngày sửa bài: 10/6/2026

Ngày duyệt đăng bài: 24/6/2026

Tóm tắt:

Việc tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp đã tăng đáng kể thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ cơ sở lý luận, quá trình thay đổi của pháp luật và giá trị của các quy định mới; đồng thời phân tích những khoảng trống trong cơ chế kiểm soát quyền lực, trình tự phối hợp, tiêu chuẩn chứng cứ, tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả và năng lực thực thi của cấp xã. Từ đó, bài viết đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi.

Từ khóa: thẩm quyền xử phạt, vi phạm hành chính, chính quyền địa phương cấp xã, đất đai

Authority of commune-level governments to sanction administrative violations in the land sector: Current status and recommendations

Abstract:

The two-tier local government model has substantially expanded the authority of chairpersons of commune-level People's Committees to sanction administrative violations in the land sector. This study clarifies the theoretical foundations, development, and significance of the new legal provisions. It also identifies gaps concerning power control, coordination procedures, evidentiary standards, enforcement of remedial measures, and commune-level implementation capacity. Although expanded authority enables violations to be detected and handled more promptly at the local level, complex cases involving land boundaries, land categories, violation areas, and restoration measures may exceed existing professional and technical capacities. The study recommends standardized evidence requirements, mandatory coordination for complex cases, enhanced legal and technical training, stronger supervision, improved digital land data, and clearer procedures for enforcing remedial measures.

Keywords: sanctioning authority, administrative violations, commune-level local government, land.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, do giá trị kinh tế lớn và sự gắn bó trực tiếp với quyền, lợi ích của Nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, lĩnh vực đất đai luôn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các vi phạm hành chính (VPHC). Trong cơ chế quản lý nhà nước về đất đai, chính quyền địa phương (CQĐP) cấp xã là cấp chính quyền gần dân, hiểu rõ địa bàn và có điều kiện nắm bắt trực tiếp hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc đất cũng như các biến động phát sinh trong quá trình sử dụng đất. Vì vậy, thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai của cấp xã có ý nghĩa thiết thực trong việc ngăn chặn vi phạm ngay từ cơ sở, bảo đảm tính kịp thời, hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước. Tuy nhiên, việc xác định hành vi vi phạm (HVVP), diện tích vi phạm, chủ thể chịu trách nhiệm và tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả vẫn còn một số vướng mắc. Việc tổ chức mô hình CQĐP hai cấp từ ngày 01/7/2025 đặt ra yêu cầu điều chỉnh thẩm quyền. Nghị định số 281/2026/NĐ-CP đã sửa đổi Nghị định số 123/2024/NĐ-CP để thống nhất thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã với pháp luật chung về xử lý VPHC. Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu quy định mới, đánh giá những vấn đề còn bỏ ngỏ và đề xuất hoàn thiện các quy phạm có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

2. Cơ sở lý luận về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của chính quyền địa phương cấp xã

Theo khoản 2 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (Luật Xử lý VPHC 2012), xử phạt VPHC là “việc người có thẩm quyền xử phạt áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với cá nhân, tổ chức thực hiện HVVP hành chính theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính”. Về bản chất, đây là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước, được thực hiện nhằm bảo đảm trật tự, kỷ cương trong quản lý hành chính, đồng thời phòng ngừa và xử lý các hành vi xâm phạm quy định quản lý nhà nước. Theo đó, xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai được nhìn nhận là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước nhằm xác định HVVP và áp dụng chế tài hành chính đối với chủ thể vi phạm pháp luật đất đai. Nghị định số 123/2024/NĐ-CP, (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 281/2026/NĐ-CP ngày 13/7/2026) quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai đã xác định phạm vi điều chỉnh bao gồm hành vi VPHC trong sử dụng đất và trong thực hiện dịch vụ về đất đai; đồng thời quy định hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt. Thẩm quyền là phạm vi quyền hạn pháp lý được Nhà nước trao cho một chủ thể để xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm về vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình. Từ đó, có thể hiểu thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai của CQĐP cấp xã là phạm vi quyền hạn pháp lý được Nhà nước trao cho chủ thể có thẩm quyền ở cấp xã trong việc xem xét, quyết định áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi VPHC về đất đai phát sinh trên địa bàn.

Một số đặc điểm của thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai của CQĐP cấp xã gồm: *Thứ nhất*, vừa mang tính quyền lực nhà nước và vừa bị ràng buộc bởi nguyên tắc về xử phạt VPHC. Nhà nước trao cho các chủ thể có thẩm quyền quyền xem xét, quyết định xử phạt hành vi VPHC nhưng đồng thời cũng giới hạn các quyền đó nhằm ngăn chặn sự lạm quyền, đảm bảo công bằng, khách quan. *Thứ hai*, thẩm quyền này gắn trực tiếp với chức năng quản lý nhà nước về đất đai ở cơ sở, liên quan đến các vấn đề về hiện trạng sử dụng đất, mục đích sử dụng đất, ranh giới thửa đất, hồ sơ địa chính và nghĩa vụ của người sử dụng đất. *Thứ ba*, thẩm quyền xử phạt VPHC về đất đai của CQĐP cấp xã có tính gần dân, gần địa bàn và hướng đến ngăn chặn, xử lý kịp thời các vi phạm xảy ra tại cơ sở, không để các vi phạm tiếp diễn, làm tăng sự phức tạp và gây ra các thiệt hại lớn hơn, giảm áp lực cho CQĐP cấp trên. *Thứ tư*, thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai có tính chuyên ngành và được điều chỉnh bởi pháp luật chuyên ngành.

3. Pháp luật về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của chính quyền địa phương cấp xã

Pháp luật về thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai của cấp xã hiện được xác lập trên cơ sở Luật Xử lý VPHC 2012, Luật Tổ chức CQĐP năm 2025, Nghị định số 189/2025/NĐ-CP và Nghị định số 123/2024/NĐ-CP, Nghị định số 281/2026/NĐ-CP.

Thứ nhất, về nguyên tắc, nguyên tắc xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai của CQĐP cấp xã phải tuân thủ nguyên tắc chung của pháp luật xử lý VPHC. Khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý VPHC 2012 quy định rõ các nguyên tắc xử phạt VPHC nhằm ngăn chặn các hành vi lạm quyền, tăng sự công bằng, minh bạch trong việc thực hiện quyền lực nhà nước. Các nguyên tắc bao gồm: mọi hành vi VPHC phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và phải bị xử lý nghiêm minh; việc xử phạt VPHC phải tiến hành nhanh chóng, công khai, khách quan, đúng thẩm quyền, bảo đảm công bằng, đúng quy định của pháp luật; chỉ xử phạt VPHC khi có HVVP hành chính do pháp luật quy định...

Thứ hai, về chủ thể có thẩm quyền, theo quy định pháp luật, chủ thể có thẩm quyền trực tiếp xử phạt VPHC về đất đai tại xã là Chủ tịch UBND cấp xã. Cụ thể, khoản 3 Điều 52 Luật Xử lý VPHC 2012 quy định Chủ tịch UBND các cấp có thẩm quyền xử phạt VPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương. Đồng thời, khoản 2 Điều 23 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 (Luật Tổ chức CQĐP 2025) cũng quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp xã bao gồm việc kiểm tra và xử lý các vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn. Theo đó, Chủ tịch UBND cấp xã là chủ thể có thẩm quyền xử phạt VPHC đối với các vi phạm thuộc quyền quản lý nhà nước của mình, trong đó có lĩnh vực quản lý về đất đai.

Thứ ba, về nội dung thẩm quyền. Trước ngày 01/7/2025, Chủ tịch UBND xã có thẩm quyền xử phạt VPHC về đất đai theo các hình thức phạt cảnh cáo; phạt tiền đến 5.000.000 đồng; tịch thu các giấy tờ đã bị tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung, giấy tờ giả đã sử dụng trong việc sử dụng đất và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Từ ngày 01/7/2025, Chủ tịch UBND cấp xã được phạt tiền đến 50% mức tiền phạt tối đa của lĩnh vực tương ứng; tương đương 250.000.000 đồng đối với lĩnh vực đất đai; phạt cảnh cáo; đình chỉ hoạt động dịch vụ tư vấn có thời hạn 03 tháng; áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP. Thẩm quyền trong vụ việc cụ thể phải căn cứ mức phạt, hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi. Ngoài ra, Nghị định số 281/2026/NĐ-CP còn sửa hành vi không đăng ký biến động đất đai, điều chỉnh thẩm quyền lập biên bản và quy định chuyển tiếp đối với vụ việc xảy ra trước ngày văn bản có hiệu lực. Những sửa đổi này góp phần tăng tính thống nhất và tạo điều kiện để cấp xã xử lý nhiều vụ việc ngay tại cơ sở.

4. Đánh giá thực tiễn thi hành và kiến nghị hoàn thiện pháp luật về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của chính quyền địa phương cấp xã

4.1. Đánh giá thực tiễn thi hành về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của chính quyền địa phương cấp xã

Về các thành tựu đạt được, thẩm quyền xử phạt VPHC của CQĐP cấp xã đã góp phần nâng cao tính chủ động, kịp thời trong quản lý đất đai ở cơ sở. Khi phát hiện vi phạm, UBND cấp xã có thể nhanh chóng kiểm tra hiện trạng, yêu cầu chấm dứt HVVP, lập biên bản và xử lý theo thẩm quyền. Việc mở rộng thẩm quyền theo Nghị định số 281/2026/NĐ-CP giúp Chủ tịch UBND cấp xã chủ động hơn trong kiểm tra, ngăn chặn và xử lý vi phạm; hạn chế chuyển hồ sơ không cần thiết, giảm nguy cơ vi phạm kéo dài. Quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả cũng tạo cơ sở khôi phục trật tự quản lý đất đai, bởi hậu quả vi phạm thường biểu hiện ở sự thay đổi hiện trạng, ranh giới, mục đích sử dụng hoặc mốc địa giới. Nghị định số 281/2026/NĐ-CP đồng thời đã khắc phục sự thiếu đồng bộ trước đây giữa Điều 30

Nghị định số 123/2024/NĐ-CP và Nghị định số 189/2025/NĐ-CP.

Nghị định số 281/2026/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 31/8/2026 nên chưa có đủ thực tiễn để đánh giá toàn diện. Tuy nhiên, từ các quy định mới, có thể bước đầu nhận diện một số khó khăn khi triển khai:

Một là, quy định về chứng cứ trong xử phạt VPHC về đất đai vẫn chưa thật sự đầy đủ. Điều 32 Nghị định 123/2024/NĐ-CP (sửa đổi bởi Điều 8 Nghị định 281/2026/NĐ-CP), chủ yếu đề cập đến việc lập biên bản và người có thẩm quyền lập biên bản. Trong khi đó, Luật Xử lý VPHC và Nghị định 118/2021/NĐ-CP chỉ đưa ra những yêu cầu chung đối với việc xác minh và hoàn thiện hồ sơ. Pháp luật hiện chưa quy định cụ thể những tài liệu bắt buộc để chứng minh vị trí, ranh giới, diện tích, loại đất, hiện trạng sử dụng và thời điểm xảy ra vi phạm. Ngoài ra, do lĩnh vực đất đai chưa thuộc phạm vi điều chỉnh trực tiếp của Nghị định 61/2026/NĐ-CP nên việc sử dụng dữ liệu đo đạc, ảnh định vị, hình ảnh từ thiết bị bay không người lái hoặc dữ liệu từ cơ sở dữ liệu đất đai... làm căn cứ xử phạt vẫn thiếu tiêu chuẩn thống nhất, dẫn đến sự khác nhau trong cách thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ giữa các địa phương.

Hai là, việc mở rộng thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã đặt ra yêu cầu cao hơn về kiểm soát và bảo đảm điều kiện thực hiện. Mặc dù Luật Xử lý VPHC đã quy định các thủ tục về giải trình, xác minh, ban hành và thi hành quyết định xử phạt, pháp luật chuyên ngành chưa thiết lập cơ chế thẩm định hoặc phối hợp bắt buộc đối với những vụ việc phức tạp, có mức phạt và biện pháp khắc phục hậu quả lớn do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định. Đối với hình thức đình chỉ hoạt động dịch vụ tư vấn, pháp luật đã xác định hành vi và thời hạn áp dụng nhưng chưa quy định cụ thể cơ chế phối hợp giữa UBND cấp xã với cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh trong việc thông báo, kiểm tra chấp hành và xử lý các công việc tư vấn đang thực hiện. Hạn chế này có thể gây khó khăn trong thực tiễn, nhất là khi năng lực tham mưu và điều kiện bảo đảm thi hành ở cấp xã chưa đồng đều.

Ba là, việc xác định HVVP, đối tượng xử phạt và áp dụng chế tài xử phạt trên thực tế còn gặp nhiều khó khăn. Đất đai là đối tượng quản lý đặc thù, có lịch sử sử dụng lâu dài và thường xuyên biến động, trong khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường chưa thống nhất phần mềm duy nhất để vận hành cơ sở dữ liệu đất đai; quy định cập nhật cơ sở dữ liệu chưa ban hành; cơ chế kết nối, xác thực hai chiều giữa cơ sở dữ liệu đất đai và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa hoàn thiện; dữ liệu lịch sử còn phân tán; hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, đường truyền, thiết bị số hóa và nhân lực chuyên môn còn hạn chế. Từ đó dẫn đến khó khăn trong việc xác định hiện trạng ban đầu của đất, thời điểm phát sinh HVVP, phạm vi diện tích vi phạm cũng như căn cứ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Bốn là, năng lực chuyên môn và điều kiện bảo đảm thực thi thẩm quyền xử phạt của CQĐP cấp xã còn chưa tương xứng với yêu cầu quản lý. Mặc dù công chức địa chính cấp xã được giao nhiệm vụ tham mưu, phát hiện và lập biên bản VPHC, nhưng số lượng cán bộ còn hạn chế, trình độ chuyên môn không đồng đều, trong khi các quy định pháp luật về đất đai và xử lý VPHC ngày càng phức tạp, thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, dẫn đến tình trạng lúng túng trong việc xác định HVVP, áp dụng căn cứ pháp lý và ban hành quyết định xử phạt, làm ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý vi phạm trên thực tế.

4.2. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của chính quyền địa phương cấp xã

Để nâng cao hiệu quả thực hiện thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai của CQĐP cấp xã, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, bổ sung Điều 32 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP quy định về những tài liệu tối thiểu phải có trong hồ sơ xử phạt, như biên bản kiểm tra hiện trạng, sơ đồ hoặc trích đo phần diện tích vi phạm, tài liệu xác định loại đất, người sử dụng đất, thời điểm vi phạm và hình ảnh ghi nhận thực tế. Đồng thời, khoản 1 Điều 1 Nghị định số 61/2026/NĐ-CP cần được sửa đổi theo hướng bổ sung lĩnh vực đất đai vào

phạm vi áp dụng, qua đó xác lập yêu cầu cụ thể về nguồn gốc, thời điểm tạo lập, chủ thể thu thập, khả năng chỉnh sửa và phương thức lưu giữ dữ liệu điện tử dùng làm căn cứ xử phạt.

Thứ hai, bổ sung khoản 6 Điều 29 Nghị định 123/2024/NĐ-CP để quy định cụ thể việc thi hành hình thức đình chỉ tại điểm b khoản 5 Điều này, gồm phạm vi hoạt động bị đình chỉ, trách nhiệm gửi quyết định cho cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh, công khai quyết định và kiểm tra việc chấp hành. Việc giải quyết các hợp đồng tư vấn đang thực hiện phải tuân theo pháp luật dân sự và thỏa thuận giữa các bên, không thuộc nội dung quyết định xử phạt. Đồng thời, trên cơ sở khoản 1 Điều 12 Nghị định 281/2026/NĐ-CP, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường cần hướng dẫn cơ chế phối hợp, hỗ trợ chuyên môn đối với các vụ việc phức tạp do Chủ tịch UBND xã xử lý.

Thứ ba, cần tiếp tục hoàn thiện các quy định về trình tự, thủ tục xác minh HVVP, đồng thời đẩy mạnh xây dựng và số hóa cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Việc kết nối và cập nhật đồng bộ dữ liệu sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc xác định hiện trạng sử dụng đất, thời điểm vi phạm và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả.

Thứ tư, cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức địa chính và người có thẩm quyền xử phạt ở cấp xã. Đồng thời, cần bảo đảm các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất và tăng cường cơ chế phối hợp giữa UBND cấp xã với các cơ quan chuyên môn về đất đai nhằm nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý và tổ chức thi hành quyết định xử phạt.

5. Kết luận

Thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai của CQĐP cấp xã có ý nghĩa quan trọng trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các HVVP ngay từ cơ sở, góp phần bảo đảm trật tự, kỷ cương trong quản lý và sử dụng đất. Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng thi hành vẫn còn bộc lộ một số hạn chế nhất định. Do đó, việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật, đẩy mạnh số hóa cơ sở dữ liệu đất đai và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ ở cơ sở là yêu cầu cần thiết nhằm góp phần nâng cao hiệu quả xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai và hiệu quả quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

¹Nguyễn Thành Dương (2020), “Hoàn thiện các quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai nhìn từ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP”, Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, ISSN 2354-1172, Tập 6, Số 6, 2020, tr. 666.

²Điều 1, 4 và 5 Nghị định 123/2024/NĐ-CP; Điều 1,2 và 6 Nghị định 281/2026/NĐ-CP.

³Điều 3, 21, 52, 120 Luật Xử lý VPHC 2012.

⁴Theo Nghị định 151/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai, Chủ tịch UBND cấp xã được phân cấp, phân quyền một số nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý nhà nước về đất đai.

⁵Khoản 1 Điều 30 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

⁶Điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 281/2026/NĐ-CP.

⁷Điều 2, Điều 4, Điều 8 và Điều 11 Nghị định số 281/2026/NĐ-CP.

⁸Nhĩ Anh (2026), Những điểm nghẽn, vướng mắc trong xử lý vi phạm đất đai, <https://vneconomy.vn/nhung-diem-nghen-vuong-mac-trong-xu-ly-vi-pham-dat-dai.htm>.

⁹Phạm Văn Đệ (2026), Báo cáo tình hình đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Cà Mau, <https://sonnmt.camau.gov.vn/quan-ly-dat-dai-va-do-dac-ban-do/bao-cao-tinh-hinh-do-dac-lap-ban-do-dia-chinh-dang-ky-dat-dai-va-xay-dung-co-so-du-lieu-dat-dai--297343>.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Quốc hội (2012), Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, ngày 20/6/2012.

Quốc hội (2025), Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025

(Quốc hội), Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi số 88/2025/QH15, ngày 25/6/2025.

Chính phủ (2024) Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Chính phủ (2025), Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

Chính phủ (2025), Nghị định 189/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 định chi tiết luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Nguyễn Thành Dương (2020), “Hoàn thiện các quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai nhìn từ Nghị định 91/2019/NĐ-CP”, Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, ISSN 2354-1172, Tập 6, Số 6, 2020, tr. 666.

Nhĩ Anh (2026), Những điểm nghẽn, vướng mắc trong xử lý vi phạm đất đai, Tạp chí Kinh tế Việt Nam, <https://vneconomy.vn/nhung-diem-nghen-vuong-mac-trong-xu-ly-vi-pham-dat-dai.htm>, truy cập ngày 15/6/2026.

Phạm Văn Đệ (2026), Báo cáo tình hình đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Cà Mau, <https://sonnmt.camau.gov.vn/quan-ly-dat-dai-va-do-dac-ban-do/bao-cao-tinh-hinh-do-dac-lap-ban-do-dia-chinh-dang-ky-dat-dai-va-xay-dung-co-so-du-lieu-dat-dai--297343>, truy cập ngày 15/6/2026.